

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 598/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Lương Chí Th, sinh năm: 1985

Địa chỉ: Đường Ph, Phường G, Quận F, Th phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Phan Thị Tuyết Ng, sinh năm: 1980

Địa chỉ: Đường Ph, Phường G, Quận F, Th phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lương Chí Th và bà Phan Thị Tuyết Ng đều xác nhận do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên ông Th và bà Ng thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn của ông Th và bà Ng là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được công nhận.

[2] Về con chung: Có 02 con chung tên Lương Tiến Đạt, sinh ngày 19/03/2014 và Lương Tiến Phú, sinh ngày 13/10/2015. Hai bên thỏa thuận giao hai con chung cho bà Phan Thị Tuyết Ng nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Lương Chí Th và bà Phan Thị Tuyết Ng tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lương Chí Th và bà Phan Thị Tuyết Ng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Lương Tiến Đạt, sinh ngày 19/03/2014 và Lương Tiến Phú, sinh ngày 13/10/2015. Hai bên thỏa thuận giao hai con chung cho bà Phan Thị Tuyết Ng nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Lương Chí Th và bà Phan Thị Tuyết Ng tự khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) ông Lương Chí Th và bà Phan Thị Tuyết Ng chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông bà đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0010788 ngày 20/11/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận 6, Th phố Hồ Chí Minh. Ông Th và bà Ng đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 20, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân thị trấn Bình Dương, Phù Mỹ, tỉnh Bình Định cấp ngày 21/5/2013 cho ông Lương Chí Th và bà Phan Thị Tuyết Ng không còn giá trị pháp lý.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 6;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Bình Dương
Phù Mỹ, tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- Lưu: văn phòng, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thụy Bích Ngọc